TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2025/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 15 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 28, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 89, 101 và 102 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Kết quả giám định phân tích ADN ngày 10/5/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2025 và văn bản trình bày ý kiến về nội dung hoà giải thành của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Quang H. Các đương sự đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2025 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con".

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2025 và văn bản trình bày ý kiến về nội dung hoà giải thành của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Quang H, do anh Tạ Quang H vắng mặt tại phiên hoà giải. Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và từ ngày Toà án nhận được văn bản trình bày ý kiến về nội dung hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, thành phố H nay là Thôn B, xã C - L, thành phố H;

- Bị đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, thành phố H nay là Thôn B, xã C - L, thành phố H;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Quang H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam nay là thôn Đ, xã B, tỉnh Ninh Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Phan Minh Đ (tên dự kiến đặt): Bà Trần Thị Quỳnh P – Trợ viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về quan hệ huyết thống: Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN ngày 10/5/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G kết luận: Anh Nguyễn Xuân C có quan hệ huyết thống (cha con) với cháu Nguyễn Phan Minh Đ (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024 theo Giấy chứng sinh số 240132470, quyển số 240132676, cấp ngày 03/12/2024; nơi cấp: Bệnh viện T.

- Anh Nguyễn Xuân C, chị Phan Thị N và anh Tạ Quang H cùng thống nhất thoả thuận như sau: Căn cứ Kết quả giám định phân tích ADN ngày 10/5/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn G để xác định anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1990 là cha đẻ của cháu Nguyễn Phan Minh Đ (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024. Anh Tạ Quang H, sinh năm 1986 không có quan hệ huyết (cha con) với cháu Nguyễn Phan Minh Đ (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024.

Anh Nguyễn Xuân C và chị Phan Thị N có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký thủ tục khai sinh và hộ tịch cho cháu Nguyễn Phan Minh Đ (tên dự kiến đặt), sinh ngày 02/12/2024.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân C có đơn xin miễn án phí và anh Nguyễn Xuân C được miễn án phí theo luật định.

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002019 ngày 13/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Huế, thành phố H).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- VKSND khu vực 4-Huế;
- THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND xã Chân Mây lăng Cô, TP Huế;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền